

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;
- Các yếu tố cần thiết khác.

Phương pháp đánh giá: Đạt/ Không đạt

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng

tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

| Nội dung yêu cầu | Mức độ đáp ứng | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| 1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ | | |
| Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ tại địa điểm thực hiện | Trình bày chi tiết, đầy đủ, hợp lý, tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ tại địa điểm thực hiện | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích của gói thầu | | |
| Mức độ hiểu biết về đặc điểm, tính chất của địa điểm thực hiện và nhiệm vụ, yêu cầu của công tác | Trình bày chi tiết, đầy đủ, hiểu rõ về Mức độ hiểu biết về đặc điểm, tính chất của gói thầu và địa điểm thực hiện và nhiệm vụ, yêu cầu của công tác | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 3. Thực hiện nghĩa vụ thuế | Nhà thầu cam kết đã thực hiện nghĩa vụ thuế của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu (<i>Trường hợp được mời vào đối chiếu tài liệu, nhà thầu cung cấp tài liệu minh chứng hoặc tài liệu minh chứng không đáp ứng yêu cầu, nhà thầu sẽ bị đánh giá không đạt nội dung này và xem xét xử lý vi phạm theo quy định</i>) | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 4. Kinh nghiệm thực hiện các hợp đồng có quy mô, tính chất tương tự | <p>Nhà thầu cam kết đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng tương tự với tư cách là nhà thầu chính (độc lập hoặc thành viên liên danh) hoặc nhà thầu phụ trong khoảng thời gian kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu</p> <p>Trong đó hợp đồng tương tự là:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tính chất tương tự: Hợp đồng có các hạng mục chính tương tự phạm vi cung cấp của gói thầu. - Có quy mô (giá trị) tối thiểu: 645.872.940 VND. (<i>Trường hợp được mời vào đối chiếu tài liệu, nhà thầu cung cấp tài liệu minh chứng gồm: Hợp đồng, biên bản nghiệm thu, hóa đơn tài chính.</i>) <p><i>Nếu nhà thầu không cung cấp tài liệu minh chứng hoặc tài liệu minh chứng không đáp ứng yêu cầu,</i></p> | Đạt |

| | | |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------|
| | <i>nhà thầu sẽ bị đánh giá không đạt nội dung này và xem xét xử lý vi phạm theo quy định)</i> | |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 5. Sự phù hợp của nhà thầu | Có giấy phép đăng ký kinh doanh, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương có ngành nghề kinh doanh/ chức năng nhiệm vụ phù hợp với gói thầu đang xét. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| 6. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ | | |
| Yêu cầu về kế hoạch thực hiện và giải pháp thực hiện gói thầu | Nhà thầu trình bày đầy đủ giải pháp kỹ thuật biện pháp thực hiện chi tiết các hạng mục công việc phù hợp với quy mô và tính chất của gói thầu | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| Yêu cầu khảo sát hiện trạng khu vực, địa điểm nơi thực hiện gói thầu | Nhà thầu phải nêu đầy đủ biện pháp khảo sát, đặc điểm nơi thực hiện gói thầu bao gồm: Địa điểm thực hiện, hiện trạng khu vực, thời tiết, giờ giấc, phương tiện hợp lý, khả thi phù hợp với yêu cầu của E-HSMT | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| Yêu cầu về tổ chức hội nghị, tiệc chiêu đãi | - Nhà thầu phải thuyết minh phương án bố trí hội trường, tiệc chiêu đãi, đầy đủ, hợp lý, khả thi phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ của Nhà thầu chào và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT - Đối với tổ chức hội nghị (âm thanh phòng hội nghị, ánh sáng, kỹ thuật viên trực suốt hội nghị. Có tài liệu chứng minh các yêu cầu nêu trên do Nhà thầu tự cung cấp dịch vụ hoặc ký Hợp đồng nguyên tắc/Biên bản thỏa thuận (ghi rõ tên gói thầu) với đơn vị cung cấp các dịch vụ đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. - Đối với địa điểm tổ chức hội nghị: Nhà thầu đính kèm Hợp đồng nguyên tắc/Biên bản thỏa thuận (ghi rõ tên gói thầu) với đơn vị cung cấp địa điểm tổ chức. - Nhà thầu nêu rõ thực đơn món ăn tiệc trưa, tiệc trà giữa giờ, đồ uống... | |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | |
| 7. Biện pháp bảo đảm chất lượng Dịch vụ | | |
| Biện pháp đảm bảo chất lượng Dịch vụ | Có đề xuất biện pháp đảm bảo chất lượng dịch vụ hợp lý, khả thi, phù hợp với phạm vi cung cấp dịch vụ của Nhà thầu chào và từng nội dung công việc đáp ứng yêu cầu tại chương V của E-HSMT | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên. | Không đạt |
| 8. An toàn, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường | | |

| | | |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| Biện pháp an toàn, an ninh cho Hội nghị | - Có biện pháp tổ chức thực hiện bảo đảm an toàn sức khỏe, an ninh hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ và địa điểm thực hiện. - Nhà thầu thuyết minh giải pháp xử lý khi có sự cố xảy ra trong quá trình tổ chức Dịch vụ tại địa điểm thực hiện. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| Biện pháp phòng cháy, chữa cháy | Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ và địa điểm thực hiện gói thầu. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên. | Không đạt |
| Biện pháp bảo đảm bảo vệ sinh môi trường | Có biện pháp bảo đảm bảo vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ và địa điểm thực hiện gói thầu. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên. | Không đạt |
| 9. Tiến độ thực hiện | | |
| Tiến độ thực hiện | - Có biểu đồ tiến độ thể hiện đầy đủ các mốc thời gian, hạng mục công việc thực hiện của gói thầu phù hợp với yêu cầu của E-HSMT - Đề xuất thời gian thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT - Nhà thầu phải xây dựng kế hoạch tiến độ phù hợp với gói thầu. Bảng kế hoạch phải mô tả được phương án bố trí thiết bị, nhân lực, tổng hợp được số liệu về nhân lực, thiết bị cho gói thầu, phù hợp, đầy đủ, khả thi. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên. | Không đạt |
| 10. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP | | |
| Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm đóng thầu) | Từ ngày 01 tháng 01 năm 2022 đến thời điểm đóng thầu, Nhà thầu có bản cam kết không vi phạm các nội dung sau: - Nhà thầu cam kết không thuộc các trường hợp vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 224/2024/NĐ-CP, như sau: + Cam kết không có hợp đồng không hoàn thành, bị chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu; + Cam kết không có hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của Nhà thầu; + Cam kết không vi phạm các điều khoản trong hợp đồng trước đó. | Đạt |
| | - Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |

| 11. Các yếu tố cần thiết khác | | |
|--------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------|
| Các yếu tố cần thiết khác | <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu cam kết đảm bảo tất cả các thiết bị, thiết bị âm thanh, ánh sáng.... phục vụ cho gói thầu này phải có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng và còn sử dụng tốt. - Nhà thầu cam kết chịu trách nhiệm bàn giao, lắp đặt sản phẩm đúng số lượng, tiến độ, thời gian và địa điểm theo yêu cầu (kể cả ngày thứ 7, chủ nhật và ngày lễ). Mọi chi phí về vận chuyển, lắp đặt do nhà thầu chịu trách nhiệm và đã bao gồm trong giá trị hợp đồng. - Nhà thầu cam kết thay thế ngay sản phẩm bị lỗi, nhòe, hỏng, rách trong quá trình cung cấp dịch vụ. - Nhà thầu cam kết đảm bảo chịu trách nhiệm bảo vệ tài sản nguyên vật liệu, máy móc thiết bị... sử dụng cho gói thầu. Nếu trong quá trình thực hiện xảy ra bất kỳ nội dung sai sót gì nhà thầu tự sửa chữa, bồi thường bằng kinh phí của mình. - Nhà thầu cam kết đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, mỹ thuật và chịu trách nhiệm tính đồng bộ về mặt kỹ thuật và công nghệ, tính an toàn của các hệ thống thiết bị, khung sắt,... tuyệt đối không để xảy ra sai sót trong suốt quá trình cung cấp dịch vụ. Trường hợp xảy ra sự cố mà xác định lỗi do nhà thầu thì nhà thầu hoàn toàn chịu trách nhiệm bồi thường và pháp lý. - Nhà thầu cam kết cung cấp dịch vụ đáp ứng các yêu cầu được nêu tại chương V của E-HSMT. | Đạt |
| | Không đáp ứng yêu cầu trên | Không đạt |
| <u>KẾT LUẬN</u> | Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 được đánh giá là đạt | ĐẠT |
| | Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo | KHÔNG ĐẠT |